

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Bà Võ Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 154/2018/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Trần Ngọc A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã A.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Ngọc A sinh năm 1994 tại huyện T, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đỗ Thị O; có 02 con (01 con sinh năm 2016, 01 con sinh ngày 11/11/2018); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 5/5/2018, Trần Ngọc A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77X9-3823 đi từ nhà đến trạm bơm giếng của nhà máy nước sạch BĐ ở xóm L, khu vực LT, phường BĐ, thị xã A. Thấy trạm bơm không khóa cổng, không người trông coi, A dừng xe, mở cổng, đi bộ đến nhà điều hành trạm bơm và dùng một đoạn sắt cạy phá khóa, mở cửa lấy 01 máy cắt sắt giá trị 3.100.000 đồng của anh Đinh Thành T. Sau đó bán cho một người đàn ông thu mua phế

liệu không rõ tên, địa chỉ với giá 300.000 đồng, máy không thu hồi được.

Ngoài ra, A còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn thị xã A như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 ngày 22/02/2018, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77X9-3823 đi từ nhà đến vườn cây cảnh của anh Phạm Văn M, thấy không người trông coi, A nhổ 01 cây mai cảnh giá trị 500.000 đồng, đem về nhà trồng. Do không biết chăm sóc, cây mai chết, nên không thu hồi được.

- Vụ thứ hai: Khoảng 7 giờ 00 ngày 19/5/2018, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77X9-3823 đi từ nhà đến xóm L, khu vực LT, phường BĐ, thị xã A thì phát hiện có 01 mô tơ bơm nước của Đài Loan sản xuất giá trị 700.000 đồng đang hoạt động trên đám ruộng của anh Lê Đình N; A đã rút phích điện, lấy mô tơ bán cho một người đàn ông thu mua phế liệu không rõ tên, địa chỉ với giá 500.000 đồng, máy không thu hồi được.

- Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 00 ngày 23/5/2018, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77X9-3823 đi từ nhà đến xóm L, khu vực LT, phường BĐ, thị xã A thì phát hiện có 01 mô tơ bơm nước nhãn hiệu TAIWAN giá trị 800.000 đồng đang hoạt động trên đám ruộng của chị Man Thị Công T; A đã rút phích điện, lấy máy bơm tẩu thoát, khi đến ngã ba PT, thành phố QN thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ cùng tang vật, máy bơm nước đã thu hồi trả cho chị T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 04.10.2018 của Tòa án nhân dân thị xã A đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, bị cáo Trần Ngọc A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi thực hiện phù hợp

với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 22.02.2018 đến ngày 23.5.2018, bị cáo đã bốn lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị 5.100.000 đồng (trong đó có một lần trộm 01 máy cắt sắt giá trị 3.100.000 đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã A đã xét xử bị cáo Trần Ngọc A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo lại mới sinh con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt, nên sửa bản án sơ thẩm về phần này.

[3] Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc A, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc A 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDDKT1-Tòa án nhân dân Tối cao
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA thị xã A;
- Cơ quan THAHS thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Liên